

QUY TRÌNH
NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN
DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /9/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Lựa chọn tổ chức, cá nhân để xem xét cấp giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014260.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 24 ngày làm việc (cắt giảm 06/30 ngày làm việc, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 18 ngày làm việc.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 17 ngày làm việc (trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định:

5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

Lưu ý:

* Trường hợp đối với khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản được khoanh định và phê duyệt là khu vực khoáng sản phóng xạ, than; trừ khu vực than đã được khoanh định và công bố khu vực có quy mô khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và than bùn, việc lựa chọn tổ chức, cá nhân để xem xét cấp giấy phép thăm dò khoáng sản theo thứ tự ưu tiên được xác định trong quyết định phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản là chủ đầu tư dự án khai thác khoáng sản.

* Trường hợp đối với khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản được khoanh định và phê duyệt là khu vực khoáng sản thuộc vành đai biên giới quốc gia chỉ lựa chọn các doanh nghiệp là nhà đầu tư trong nước theo quy định của pháp luật về đầu tư để cấp giấy phép thăm dò khoáng sản và được thực hiện theo quy định tại các khoản 3, khoản 4 Điều 30 và Điều 31 của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ. Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò khoáng sản có trách nhiệm lấy ý kiến chấp thuận bằng văn bản của cơ quan quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia theo quy định của pháp luật về biên phòng Việt Nam.

2. Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014261.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 64 ngày làm việc (*cắt giảm 16/80 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 59 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 05 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 20 ngày làm việc (*cắt giảm 05/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 15 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 05 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc

gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 58 ngày làm việc; Trường hợp 2: 14 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 4,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

3. Cấp lại Giấy phép thăm dò khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014262.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 32 ngày làm việc (*cắt giảm 08/40 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 26 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 20 ngày làm việc (*cắt giảm 05/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 14 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- **Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường**

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 25 ngày làm việc; Trường hợp 2: 13 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

4. Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014263.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 24 ngày làm việc (*cắt giảm 6/30 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 18 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 20 ngày làm việc (*cắt giảm 05/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 14 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 17 ngày làm việc; Trường hợp 2: 13 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

5. Điều chỉnh Giấy phép thăm dò khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014264.H12).

5.1. Trường hợp tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản thay đổi tên gọi.

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 13 ngày làm việc (*cắt giảm 4/17 ngày làm việc, tỷ lệ 23,5%*), trong đó:

- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 10 ngày làm việc.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc

gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 09 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 2,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

5.2. Trường hợp trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản.

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 24 ngày làm việc (*cắt giảm 6/30 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 18 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 20 ngày làm việc (*cắt giảm 05/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 14 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 17 ngày làm việc; Trường hợp 2: 13 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

5.3. Trường hợp một phần diện tích thăm dò khoáng sản bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 12 ngày làm việc (*cắt giảm 3/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*) cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có quyết định điều chỉnh giấy phép thăm dò khoáng sản. Trong đó:

- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 09 ngày làm việc.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 08 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 2,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

6. Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014268.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 24 ngày làm việc (*cắt giảm 6/30 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 18 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 20 ngày làm việc (*cắt giảm 05/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 14 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc

gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 17 ngày làm việc; Trường hợp 2: 13 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

7. Chấp thuận chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản (Mã số TTHC: 11.014271.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 30 ngày làm việc.

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 24 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 25 ngày làm việc. Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 19 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc

gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 23 ngày làm việc; Trường hợp 2: 18 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

8. Thăm dò bổ sung để nâng cấp tài nguyên, trữ lượng khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014273.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 24 ngày làm việc (*cắt giảm 06/30 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. Trong đó:

- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 18 ngày làm việc.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 17 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

9. Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014257.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 56 ngày làm việc (*cắt giảm 14/70 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 50 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 20 ngày làm việc (*cắt giảm 05/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 14 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho

tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 49 ngày làm việc; Trường hợp 2: 13 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

10. Cấp lại Giấy phép khai thác khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014265.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 56 ngày làm việc (*cắt giảm 14/70 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 50 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 20 ngày làm việc (*cắt giảm 05/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 14 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc

gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 49 ngày làm việc; Trường hợp 2: 13 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

11. Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014266.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 32 ngày làm việc (*cắt giảm 08/40 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 26 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 20 ngày làm việc (*cắt giảm 05/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 14 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- **Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường**

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 25 ngày làm việc; Trường hợp 2: 13 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

12. Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014267.H12).

12.1. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh một trong các nội dung: Điều chỉnh trữ lượng khoáng sản được phép khai thác; tăng hoặc giảm công suất khai thác; thay đổi, bổ sung phương pháp khai thác; trả lại một phần diện tích khai thác; một phần diện tích bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; bổ sung khai thác khoáng sản đi kèm.

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 32 ngày làm việc (*cắt giảm 08/40 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 26 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 20 ngày làm việc (*cắt giảm 05/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

- + Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 14 ngày làm việc.
- + Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 25 ngày làm việc; Trường hợp 2: 13 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

12.2. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh thay đổi tên gọi hoặc điều chỉnh tọa độ các điểm khép góc khu vực khai thác khoáng sản do sai lệch trong chuyển đổi hệ tọa độ địa lý hoặc các nguyên nhân khác quan nhưng không dẫn đến thay đổi trữ lượng khoáng sản đã được phê duyệt, công nhận

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 12 ngày làm việc (*cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận (hồ sơ hợp lệ). Trong đó:

- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 08 ngày làm việc.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 04 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 07 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 3,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

13. Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014269.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 32 ngày làm việc (*cắt giảm 08/40 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 26 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 20 ngày làm việc (*cắt giảm 05/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

- + Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 14 ngày làm việc.
- + Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 25 ngày làm việc; Trường hợp 2: 13 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

14. Chấp thuận chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014270.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 32 ngày làm việc (*cắt giảm 08/40 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

- + Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 26 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 20 ngày làm việc (*cắt giảm 05/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 14 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 25 ngày làm việc; Trường hợp 2: 13 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

15. Cấp đổi Giấy phép khai thác khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014272.H12).

15.1. Trường hợp cấp đổi giấy phép khai thác khoáng sản:

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 56 ngày làm việc (*cắt giảm 14/70 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 50 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 20 ngày làm việc (*cắt giảm 05/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 14 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 49 ngày làm việc; Trường hợp 2: 13 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

15.2. Trường hợp cấp đổi giấy phép khai thác khoáng sản kết hợp với gia hạn, cấp lại hoặc điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản:

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 32 ngày làm việc (*cắt giảm 08/40 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 26 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 20 ngày làm việc (*cắt giảm 05/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 14 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 25 ngày làm việc; Trường hợp 2: 13 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

16. Phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014274.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 52 ngày làm việc (*cắt giảm 13/65 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 46 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 20 ngày làm việc (*cắt giảm 05/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 14 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 45 ngày làm việc; Trường hợp 2: 13 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời*

cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

17. Điều chỉnh nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được phê duyệt (Mã số TTHC: 1.014276.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 48 ngày làm việc (*cắt giảm 12/60 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 42 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 20 ngày làm việc (*cắt giảm 05/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 14 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 41 ngày làm việc; Trường hợp 2: 13 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

18. Chấp thuận phương án đóng cửa mỏ khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014277.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 24 ngày làm việc (*cắt giảm 06/30 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 20 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 04 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 08 ngày làm việc (*cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 08 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 02 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 19 ngày làm việc; Trường hợp 2: 07 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân

dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: Trường hợp 1: 3,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 1,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

19. Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014278.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 40 ngày làm việc (*cắt giảm 10/50 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 36 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 04 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 12 ngày làm việc (*cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 08 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 04 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 35 ngày làm việc; Trường hợp 2: 07 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 3,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

20. Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014295.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 72 ngày làm việc (*cắt giảm 18/90 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản hợp lệ, đối với đối với các trường hợp: (1) Quyết toán theo định kỳ 5 năm một lần; (2) Quyết toán khi gia hạn, điều chỉnh, cấp lại, chuyển nhượng giấy phép khai thác khoáng sản; (3) Quyết toán khi đóng cửa mỏ, giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản, văn bản chấp thuận, cho phép khai thác, thu hồi khoáng sản hết hiệu lực; Trước ngày 31/12/2026 đối với trường hợp quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản lần đầu đối với trường hợp tại thời điểm Luật Địa chất và khoáng sản có hiệu lực thi hành, các giấy phép khai thác khoáng sản, văn bản cho phép khai thác, thu hồi khoáng sản còn thời hạn khai thác, thu hồi hoặc đã hết thời hạn khai thác, thu hồi nhưng đủ điều kiện gia hạn, cấp lại giấy phép khai thác khoáng sản, văn bản cho phép khai thác, thu hồi khoáng sản tính đến ngày 30/6/2025.

Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định. Trong đó:

- Tại Chi cục Thủy lợi: 66 ngày làm việc.
- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Chi cục Thủy lợi

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file,*

kết quả xử lý), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, quyết định: 63 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện quyết toán, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Chi cục Thủy lợi, hoàn thiện hồ sơ, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

21. Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014279.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 24 ngày làm việc (*cắt giảm 06/30 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 20 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 04 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 08 ngày làm việc (*cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 06 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 02 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ*

chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 19 ngày làm việc; Trường hợp 2: 05 ngày làm việc (trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: Trường hợp 1: 3,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 1,5 ngày làm việc (trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

22. Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014280.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 16 ngày làm việc (cắt giảm 04/18 ngày làm việc, tỷ lệ 22,2 %).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 12 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 04 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày làm việc, tỷ lệ 20%). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 03 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho

tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 11 ngày làm việc; Trường hợp 2: 02 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: Trường hợp 1: 3,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 0,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

23. Điều chỉnh Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014281.H12).

23.1. Tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh một trong các nội dung: Điều chỉnh khối lượng khoáng sản; tăng hoặc giảm công suất khai thác; thay đổi tên tổ chức, cá nhân; trả lại một phần diện tích khai thác; một phần diện tích bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; bổ sung khai thác khoáng sản đi kèm

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 14 ngày làm việc (cắt giảm 4/18 ngày làm việc, tỷ lệ 22,2%).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 11 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 04 ngày làm việc (*cắt giảm 1/5 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 03 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 10 ngày làm việc; Trường hợp 2: 02 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện điều chỉnh giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: Trường hợp 1: 2,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 0,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

23.2. Tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh thay đổi tên tổ chức, cá nhân.

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc (*cắt giảm 2/9 ngày làm việc, tỷ lệ 22,2%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 05 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 02 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 04 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện điều chỉnh giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 1,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

24. Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014282.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 14 ngày làm việc (cắt giảm 4/18 ngày làm việc, tỷ lệ 22,2%).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 11 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 04 ngày làm việc (*cắt giảm 1/5 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 03 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 10 ngày làm việc; Trường hợp 2: 02 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện trả lại giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: Trường hợp 1: 2,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 0,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

25. Chấp thuận chuyển nhượng quyền khai thác tận thu khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014283.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- Trường hợp 1: Trong thời hạn 14 ngày làm việc (cắt giảm 4/18 ngày làm việc, tỷ lệ 22,2%).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 11 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 ngày làm việc.

- Trường hợp 2: Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 04 ngày làm việc (*cắt giảm 1/5 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

- + Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 03 ngày làm việc.
- + Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 10 ngày làm việc; Trường hợp 2: 02 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện chuyển nhượng, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: Trường hợp 1: 2,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 0,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

26. Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014256.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 37 ngày làm việc (*cắt giảm 10/47 ngày làm việc, tỷ lệ 21,3%*) (không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ và thời gian tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản bổ sung, hoàn thiện). Trong đó:

- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 31 ngày làm việc.

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 30 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp xác nhận, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

27. Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (Mã số TTHC: 1.014285.H12)

27.1. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 24 ngày làm việc (cắt giảm 6/30 ngày làm việc, tỷ lệ 20%).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 21 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 04 ngày làm việc (*cắt giảm 1/5 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*). Trong đó:

- + Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 03 ngày làm việc.
- + Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 20 ngày làm việc; Trường hợp 2: 02 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: Trường hợp 1: 2,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 0,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

27.2. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 12 ngày làm việc (*cắt giảm 3/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*).

- + Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 10 ngày làm việc.
- + Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 02 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 02 ngày làm việc (*cắt giảm 1/3 ngày làm việc, tỷ lệ 33,3%*). Trong đó:

- + Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 01 ngày làm việc.
- + Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: Trường hợp 1: 0,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 09 ngày làm việc; Trường hợp 2: 0,5 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: Trường hợp 1: 0,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 0,25 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: Trường hợp 1: 1,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 0,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

28. Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (Mã số TTHC: 1.014286.H12).

28.1. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 20 ngày làm việc (cắt giảm 5/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 17 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 04 ngày làm việc (cắt giảm 1/5 ngày làm việc, tỷ lệ 20%). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 03 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 16 ngày làm việc; Trường hợp 2: 02 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện gia hạn, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: Trường hợp 1: 2,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 0,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực

hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

28.2. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

a) Thời gian giải quyết:

- **Trường hợp 1:** Trong thời hạn 10 ngày làm việc (cắt giảm 3/13 ngày làm việc, tỷ lệ 23,1%).

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 08 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 02 ngày làm việc.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 02 ngày làm việc (*cắt giảm 1/3 ngày làm việc, tỷ lệ 33,3%*). Trong đó:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 01 ngày làm việc.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: Trường hợp 1: 0,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: Trường hợp 1: 07 ngày làm việc; Trường hợp 2: 0,5 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện gia hạn, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: Trường hợp 1: 0,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 0,25 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: Trường

hợp 1: 1,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 0,75 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: Trường hợp 1: 0,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 0,25 ngày làm việc.

29. Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (Mã số TTHC: 1.014287.H12).

29.1. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

(1) a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 20 ngày làm việc (*cắt giảm 5/25 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*) (không tính thời gian tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ). Trong đó:

- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 17 ngày làm việc.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 16 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện điều chỉnh, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định:

2,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

29.2. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc (*cắt giảm 3/13 ngày làm việc, tỷ lệ 23,1%*) kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận (hồ sơ hợp lệ) (không tính thời gian tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ). Trong đó:

- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 08 ngày làm việc.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 02 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 07 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện điều chỉnh giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định:

1,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

29.3. Đối với tổ chức, cá nhân điều chỉnh công suất khai thác trong nội dung giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (không tăng trữ lượng hoặc khối lượng đã cấp phép) đối với các mỏ khoáng sản đã có giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV còn hiệu lực phục vụ các dự án, công trình quan trọng quốc gia, dự án đầu tư công khẩn cấp, công trình, hạng mục công trình thuộc chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của pháp luật về đầu tư công

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 04 ngày làm việc (*cắt giảm 1/5 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận (hồ sơ hợp lệ) (không tính thời gian tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ). Trong đó:

- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 03 ngày làm việc.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 2,5 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện điều chỉnh giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 0,75 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

30. Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (Mã số TTHC: 1.014288.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 21 ngày làm việc (*cắt giảm 06/27 ngày làm việc, tỷ lệ 22,2%*) (không tính thời gian tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ). Trong đó:

- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 18 ngày làm việc.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 17 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện trả lại giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban

nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 2,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

31. Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014289.H12)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc (*cắt giảm 02/09 ngày làm việc, tỷ lệ 22,2%*), kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (không tính thời gian tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ).

b) Quy trình giải quyết: Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, quyết định: 5,25 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện chấp thuận khảo sát, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*). Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Chi cục Thủy lợi, hoàn thiện hồ sơ, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 01 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*). Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

32. Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV (Mã số TTHC: 1.014290.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 13 ngày làm việc (*cắt giảm 4/17 ngày làm việc, tỷ lệ 23,5%*), kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (không tính thời gian tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ).

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, quyết định: 10,75 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện chấp thuận khảo sát, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*). Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Chi cục Thủy lợi, hoàn thiện hồ sơ, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 1,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*). Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

33. Bổ sung khối lượng công tác thăm dò khi giấy phép thăm dò khoáng sản đã hết thời hạn (Mã số TTHC: 1.014291.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 12 ngày làm việc (*cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. Trong đó:

- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 10 ngày làm việc.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 02 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- **Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường**

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 09 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện bổ sung, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 1,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

34. Chấp thuận thăm dò tại khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II, nhóm III, nhóm IV (Mã số TTHC: 1.014292.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 40 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. Trong đó:

- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 34 ngày làm việc.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 33 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện chấp thuận, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

35. Chấp thuận khai thác khoáng sản tại khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II, nhóm III, nhóm IV (Mã số TTHC: 1.014293.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 32 ngày làm việc (*cắt giảm 8/40 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. Trong đó:

- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 26 ngày làm việc.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 06 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 25 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện chấp thuận, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Cấp giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014258.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 37 ngày làm việc (*cắt giảm 10/47 ngày làm việc, tỷ lệ 21,3%*), (không tính thời gian tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản bổ sung, hoàn thiện). Trong đó:

- Tại Phòng tham mưu lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản: 33 ngày làm việc.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã: 04 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Phòng tham mưu lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về

Phòng tham mưu lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng tham mưu duyệt, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định: 32 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Phòng tham mưu lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 03 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 01 ngày làm việc.

2. Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (Mã số TTHC: 1.014259.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 72 ngày làm việc (*cắt giảm 18/90 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản hợp lệ đối với đối với các trường hợp: (1) Quyết toán theo định kỳ 5 năm một lần; (2) Quyết toán khi gia hạn, điều chỉnh, cấp lại, chuyển nhượng giấy phép khai thác khoáng sản; (3) Quyết toán khi đóng cửa mỏ, giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản, văn bản chấp thuận, cho phép khai thác, thu hồi khoáng sản hết hiệu lực. Trong đó:

- Tại Phòng tham mưu lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản: 68 ngày làm việc.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân xã: 04 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Phòng tham mưu lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; kiểm tra các thành phần hồ sơ,

nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng tham mưu lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng tham mưu duyệt, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định: 68 ngày làm việc (*trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do*).

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày làm việc.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Phòng tham mưu lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 03 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 01 ngày làm việc.

Lưu ý: Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện hết các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Trung tâm Phục vụ hành chính công trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định./.